

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	991.19	105.27
Thay đổi (%)	-0.84%	-0.55%
KLGD (triệu CP)	178.78	22.24
GTGD (tỷ VND)	4245	312
Số mã tăng	96	55
Số mã giảm	219	86
Số mã đứng giá	87	226

Kết quả giao dịch HĐTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F2003	920.0	-0.97%	98	146
VN30F1912	918.1	-0.96%	34	459
VN30F1911	919.5	-0.83%	279	202
VN30F1910	920.8	-0.99%	100,535	20,638
Tổng			100,946	21,445

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Đồ uống & giải khát	4.30%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Máy công nghiệp	2.50%	REE, SRF, CTB, L10...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	2.30%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Nuôi trồng nông & hải sản	1.70%	HNG, VHC, GTN, HAG...
Phần mềm	1.40%	FPT, SRA, VLA...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	-1.00%	STK, TCM, TNG, FTM...
Thiết bị viễn thông	-1.20%	ST8, SAM, ELC, SMT...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-1.40%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Vận tải Thủy	-1.70%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Lốp xe	-2.00%	DRC, CSM, SRC, VKC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Đồ uống & giải khát	5.50%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Nhựa, cao su & sợi	5.00%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	4.80%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Phần mềm	4.10%	FPT, SRA, VLA...
Phân phối hàng chuyên dụng	3.60%	MWG, FRT, DGW, COM...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất giấy	-2.70%	DHC, HAP, CAP, VID...
Containers & Đóng gói	-2.80%	INN, SVI, MCP, SDG...
Hàng cá nhân	-2.90%	PNJ, TLG, LIX, NET...
Vận tải Thủy	-4.00%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Lốp xe	-4.20%	DRC, CSM, SRC, VKC...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phần mềm	10.10%	FPT, SRA, VLA...
Khách sạn	8.80%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	8.10%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Phân phối hàng chuyên dụng	8.10%	MWG, FRT, DGW, COM...
Máy công nghiệp	7.00%	REE, SRF, CTB, L10...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	-4.60%	INN, SVI, MCP, SDG...
Khai khoáng	-4.80%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Nhựa, cao su & sợi	-5.30%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Dịch vụ Máy tính	-5.50%	CMG, UNI, TST...
Hàng May mặc	-11.30%	STK, TCM, TNG, FTM...

Thị trường cơ sở

Thị trường có phiên sụt giảm mạnh trên cả 2 sàn với thanh khoản tăng nhẹ và độ rộng thị trường nghiêng hoàn toàn về số mã giảm điểm. Thị trường có giao dịch linh xình tăng/giảm nhẹ trong hầu hết phiên giao dịch buổi sáng, trước khi áp lực bán bắt đầu gia tăng mạnh đẩy chỉ số VNIndex giảm hơn 8 điểm vào cuối phiên. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn diễn biến tiêu cực hơn so với thị trường chung với hàng loạt các mã giảm sâu như VIC, VCB, GAS... Xét riêng trong rổ cổ phiếu VN30 có 7 mã tăng và 21 mã giảm điểm.

Xét về biến động các nhóm cổ phiếu, bộ 3 cổ phiếu đầu ngành bất động sản VIC-VHM-VRE đồng loạt điều chỉnh và tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Tương tự, nhóm dầu khí giảm điểm trên diện rộng ở hầu hết các mã trong ngành như GAS, PVD, PVS... Trong khi đó, nhóm ngành ngân hàng có diễn biến phân hóa với VPB, BID, VIB... tăng trong khi VCB, MBB, CTG... giảm điểm.

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục ở mức cao (trên đường trung bình 10 phiên), với giao dịch tập trung hầu như toàn bộ ở kỳ hạn 01 tháng - F1910.

Các hợp đồng tương lai có diễn biến giảm điểm đồng loạt, phù hợp với xu hướng giảm của chỉ số VN30. Khoảng cách chênh lệch của các hợp đồng với chỉ số VN30 Index thu hẹp lại với biên độ cộng trừ 1 điểm.

Điểm tin ngày

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) Việt Nam trong tháng 9 đã về mức 50.5 điểm, giảm 0.9 điểm so với tháng trước với số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng chậm lại vào cuối quý 3. Đây được xem là tình trạng chung trên thị trường quốc tế khi lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tăng chậm lại. Lượng đơn đặt hàng mới yếu đi đã dẫn đến sản lượng giảm nhẹ, đây cũng là lần giảm đầu tiên từ tháng 11/2017. Số liệu cũng cho thấy tỷ lệ tồn kho của cả hàng mua và hàng thành phẩm cũng tăng nhẹ. Tốc độ tăng chi phí đầu vào cũng chậm lại trong tháng 9. Giá cả đầu ra cũng giảm ở tháng thứ 10 liên tiếp.

Bình luận về dữ liệu khảo sát PMI Việt Nam, ông Andrew Harker, Phó Giám đốc tại IHS Markit nói rằng những dấu hiệu ban đầu của tình trạng giảm tốc đã được củng cố thêm trong tháng 9 khi nhu cầu tiếp tục yếu đi. Các nhà sản xuất phản ứng với số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm thông qua việc chầm dứt thời kỳ tăng sản lượng mới đây và thể hiện sự ngần ngại trong việc thuê mướn thêm nhân công và mua hàng hóa đầu vào.

Tuy nhiên, nếu so sánh tương quan PMI của Việt Nam với khu vực và thế giới, lĩnh vực sản xuất của Việt Nam là một trong những lĩnh vực có kết quả hoạt động tốt nhất thế giới những tháng gần đây, tình trạng giảm tốc trong thương mại toàn cầu cùng căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đang bắt đầu ảnh hưởng tiêu cực lên các công ty khi bước vào quý cuối năm 2019.

Giá xăng được điều chỉnh tăng mạnh gần 1000 đồng/lít vào chiều ngày 1/10, sau 4 lần giảm liên tục tại các kỳ điều chỉnh trước đó. Theo điều chỉnh, giá xăng RON 95 tăng 923 đồng/lít, với mức giá bán lẻ 21,066 đồng/lít; xăng E5 RON 92 tăng 666

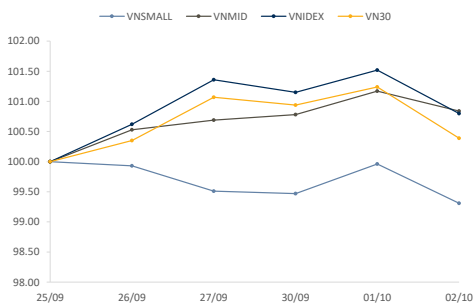
Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VPB	0.60
SAB	0.29
PNJ	0.27
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
MSN	-1.17
VIC	-1.20
FPT	-0.98

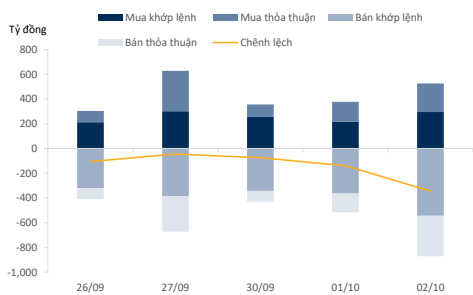
Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
VCB	0.55
BID	0.21
VPB	0.18
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	Điểm số
VIC	-1.88
VCB	-1.53
GAS	-1.52

Biến động nhóm cổ phiếu



Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX



Top cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
SSI	56.95%	218,166,357	23,411,700,000
DXG	46.47%	7,712,152	18,255,350,000
ROS	2.51%	263,312,098	13,048,620,000
HDB	24.43%	53,395,325	9,551,610,000
BID	3.31%	912,094,821	5,524,170,000
Mã	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
VRE	31.75%	401,777,109	-32,102,920,000
HPG	37.92%	305,487,080	-34,358,260,000
VIC	14.84%	726,035,208	-41,998,690,000
VNM	59.00%	713,434,235	-61,503,150,000
PDR	7.32%	136,545,842	-89,040,510,000

đồng/lít, lên mức 19,780 đồng/lít. Các mặt hàng dầu cũng được điều chỉnh tăng từ ngày 1-10. Cụ thể, dầu diesel 0.05S tăng 438 đồng/lít; dầu hỏa tăng 424 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S tăng 829 đồng/kg.

Liên bộ thực hiện giữ nguyên mức trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu đối với xăng E5RON92 ở mức 100 đồng/lít và giảm mức trích lập đối với xăng RON95 và các loại dầu xuống mức 300 đồng/lít. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu 300 đồng/lít đối với xăng E5RON92, 500 đồng/lít với xăng RON95. Các mặt hàng dầu cũng chi Quỹ bình ổn từ 200-500 đồng/lít.

Theo cơ quan điều hành giá, bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong 15 ngày trước kỳ điều hành này có biến động tăng giảm đan xen nhưng xu hướng chung tăng khá cao do những bất ổn về nguồn cung. Tuy nhiên, trong Quý 4, trong bối cảnh nhu cầu đi xuống (do sự chậm lại của kinh tế toàn cầu), giá dầu thô trong năm 2019 nhìn chung sẽ thấp hơn năm 2018. Theo dự báo từ EIA, giá dầu thô Brent trung bình trong Quý 4 theo dự báo tháng 9 của EIA vào khoảng \$60/thùng, thấp hơn 11.7% so với cùng kỳ.

Thị trường Châu Á giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư sau những thông tin tiêu cực về kinh tế nước Mỹ. Các chỉ số chính như Nikkei 225, KOSPI đều lần lượt giảm 0.5% và 1.95%. Trước đó, hai chỉ số S&P 500 và Dow Jones của thị trường chứng khoán Mỹ giảm mạnh nhất hơn 1 tháng trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, sau khi thống kê cho thấy hoạt động sản xuất trong tháng 9 giảm xuống mức thấp nhất hơn 1 thập kỷ, làm dấy lên nỗi lo rằng thương chiến Mỹ-Trung đang thực sự đe dọa triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế lớn nhất thế giới.

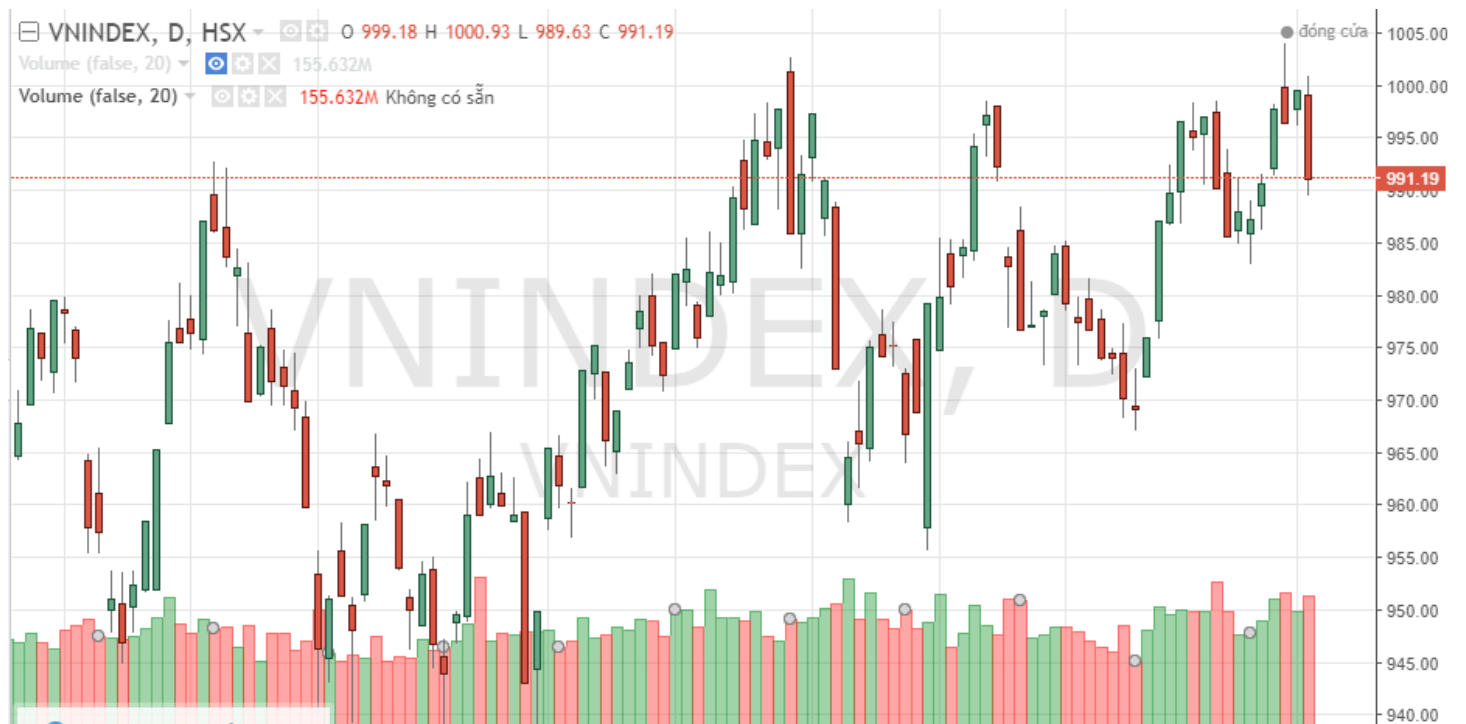
Bên cạnh đó, giới đầu tư mua mạnh những tài sản an toàn như trái phiếu kho bạc Mỹ sau khi báo cáo của Viện Quản lý nguồn cung Hoa Kỳ (ISM) cho thấy chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) giảm về mức 47.8 điểm. Chỉ số này tiếp tục giảm sâu hơn sau khi sụt mạnh trong tháng 8, đồng thời thấp hơn nhiều so với mức dự báo 50.1 điểm mà giới phân tích đưa ra trước đó. Mức điểm dưới 50 cho thấy sự suy giảm của hoạt động sản xuất.

Với căng thẳng thương mại phủ bóng lên lĩnh vực xuất khẩu, dữ liệu trên của Mỹ phản ánh cùng một xu hướng đáng lo ngại đã được ghi nhận ở các nền kinh tế lớn khác của thế giới, bao gồm Eurozone, Nhật Bản, Anh và Trung Quốc.

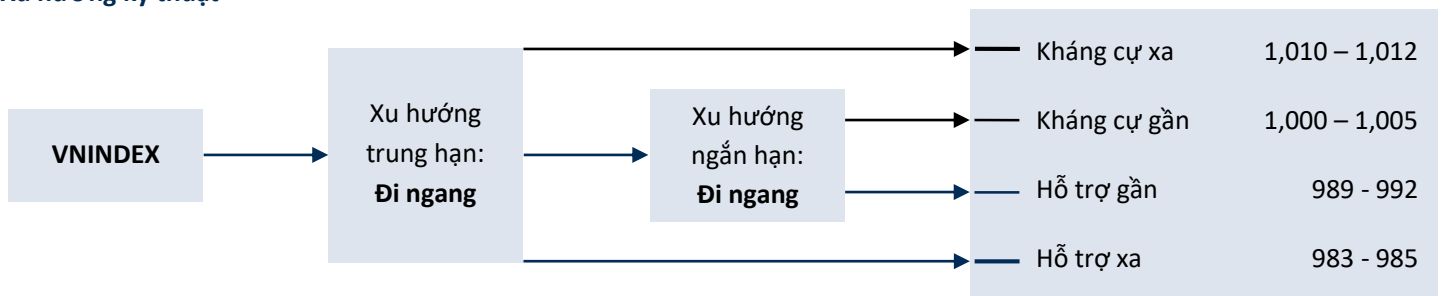
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Với nhịp hồi phục lên gần mức 1,000 về cuối phiên, thị trường một lần nữa đứng trước cơ hội bứt phá để hình thành xu hướng tăng điểm rõ nét hơn. Kịch bản này đang được ủng hộ khi cận trên của dải Bollinger Bands đã tiếp tục mở rộng lên, qua đó phần nào giảm bớt lực cản cho đà hồi phục của chỉ số. Bên cạnh đó, sau giai đoạn tích lũy kéo dài hơn 6 tháng, với 6 lần thử thách vùng cản, áp lực phân phối cũng đã được hấp thụ đáng kể.

Mặc dù vậy, ở chiều ngược lại, chúng tôi cũng quan sát thấy nhiều mã cổ phiếu đóng vai trò dẫn dắt trong nhịp hồi phục vừa qua, bao gồm cả một số mã ngân hàng đã trải qua một nhịp tăng nóng và dần tiếp cận các vùng cản ở trên. Vì vậy, mặc dù kỳ vọng vào khả năng vượt cản của VNINDEX nhưng chúng tôi cho rằng các phiên rung lắc sẽ sớm xuất hiện ngay sau đó. Nhà đầu tư được khuyến nghị có thể tiếp tục tích lũy, nâng dần tỷ trọng tại các nhịp điều chỉnh trong phiên nhưng nên tránh các quyết định mua đuổi giá cao.

Lê Anh Tùng – Chuyên viên chiến lược – tungla@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30



Chiến lược đầu tư

Chỉ số VN30 cũng đã có một phiên hồi phục nhờ sự dẫn dắt đồng thuận của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Với phiên tăng điểm này, ý nghĩa tiêu cực của cây nến Pin bar trong phiên hôm qua đã được giảm thiểu. Như vậy, xu hướng tăng giá ngắn hạn của chỉ số vẫn đang được củng cố.

Tuy nhiên, ở chiều hướng ngược lại, các chỉ báo động lượng bao gồm RSI, Stochastics và MACD đã ở trong trạng thái quá mua. Điều này phản ánh áp lực phân phối và rủi ro điều chỉnh có thể sớm xuất hiện. Nhà đầu tư được khuyến nghị có thể tiếp tục ưu tiên mở các vị thế Long tại các vùng hỗ trợ trong phiên tuy nhiên cần linh hoạt chốt lời ngắn, đặc biệt là khi VN30 tiếp cận vùng kháng cự kế tiếp tại quanh 94x.

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

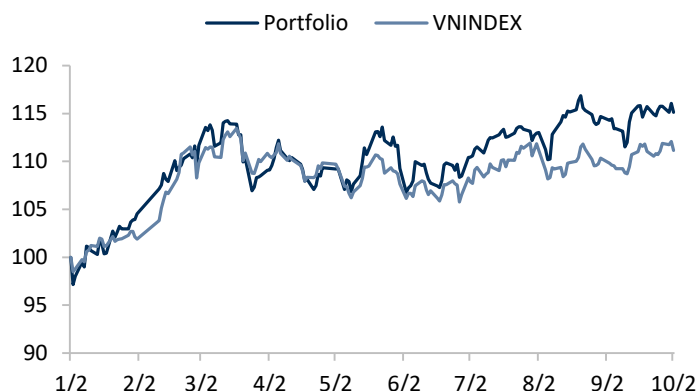
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MWG	8/9/2019	125.2	-1.8%	10.8%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.
NLG	6/3/2019	28.6	0.7%	5.7%	<ul style="list-style-type: none"> - NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.

BVH	5/6/2019	74.8	-1.2%	2.6%	<ul style="list-style-type: none"> - Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH. - Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn. - Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn
PLX	5/6/2019	60.1	-0.8%	2.9%	<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước). - Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tải, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng. - Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu - Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank
PNJ	3/22/2019	80.6	1.4%	6.9%	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. - Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 - Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ

quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.

- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.

- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động

- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)

- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.
- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m³/ngày tại 4 nhà máy nước.

-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.

MBB 12/18/2018 23 -0.2% 13.3%

REE 10/11/2018 38.05 -2.9% 16.4%

FPT 9/6/2018 57.2 -2.2% 55.9%

					<p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	27.4	-0.4%	13.2%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p>
PVS	8/15/2018	19.2	-0.5%	11.6%	<p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p>

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

